

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 01 - 2024

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Miến
Ông Nguyễn Văn Chiến
- *Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Thị Hải Uyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 251/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Khuất Văn Y**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên toà.

- *Bị đơn:* Chị **Vũ Thị Q**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Khuất Văn Y trình bày:

Anh kết hôn với chị Vũ Thị Q trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội. Quá trình sống với nhau giữa anh và chị Q đã xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Anh và chị Q đề nghị Tòa án giải quyết việc xin ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện TT cho anh và chị Q ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 153/2018/QĐ-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018.

Về con chung: Anh và chị Q thỏa thuận giao cháu Khuất Đức T, sinh ngày 17/12/2002 và cháu Khuất Đức A, sinh ngày 14/8/2006 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Còn chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khuất Vũ TA, sinh ngày 24/10/2012. Mặc dù, hai bên thỏa thuận việc nuôi con như trên nhưng thực tế cả ba cháu vẫn sống cùng anh. Đến tháng

6 năm 2022, anh và chị Q thống nhất, thỏa thuận tại Toà án giao cháu Khuất Vũ TA cho anh nuôi dưỡng, chăm sóc. Hàng tháng, chị Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng, kể từ tháng 6 năm 2022. Chị Q thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đến tháng 5 năm 2023. Kể từ tháng 6 năm 2023, chị Q không cấp dưỡng nuôi con.

Đến tháng 7 năm 2023, chị Q làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tại Bản án số 185/2023/HNGĐ-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT đã quyết định chấp nhận yêu cầu của chị Q. Giao cháu Khuất Vũ TA cho chị Vũ Thị Q trực tiếp, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu TA đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật chị Q không đón cháu TA về nuôi dưỡng. Hiện tại, cả ba cháu vẫn sống cùng anh.

Hiện nay chị Q đang mang thai. Cháu TA cũng có nguyện vọng ở với anh. Hơn nữa để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu TA. Do vậy, anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Khuất Vũ TA cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh yêu cầu chị Q hàng tháng cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Bị đơn chị Vũ Thị Q trình bày: Chị và anh Khuất Văn Y kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội. Thời gian chung sống chị và anh Y phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Sau đó, chị và anh Y được Tòa án nhân dân huyện TT cho anh và chị Q ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 153/2018/QĐ-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018.

Về con chung: Chị và anh Y thỏa thuận giao cháu Khuất Đức T, sinh ngày 17/12/2002, Khuất Đức A, sinh ngày 14/8/2006 cho anh Khuất Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Còn chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khuất Vũ TA, sinh ngày 24/10/2012.

Do điều kiện công việc của chị phải đi làm xa, chỗ ở chưa ổn định nên chị và anh Y thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tháng 6 năm 2022, chị và anh Y thỏa thuận tại Tòa án giao cháu Khuất Vũ TA cho anh Y trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Chị cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Thời gian cháu TA ở với anh Y, chị cấp dưỡng nuôi con đầy đủ đến tháng 5 năm 2023. Nhưng anh Y không cho chị gặp cháu TA, cấm và ngăn cản việc con gặp chị. Cho nên chị không tiếp tục cấp dưỡng nuôi con cho anh Y từ tháng 6 năm 2023.

Sau đó, công việc của chị ổn định, có chỗ ăn và chỗ ở nên chị làm đơn đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi cháu TA. Tại Bản án số 185/2023/HNGĐ-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT đã quyết định giao cháu Khuất Vũ TA cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu TA trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Khuất Văn Y đến khi có quyết định khác thay thế.

Kể từ khi Bản án của Tòa án tuyên có hiệu lực pháp luật anh Y không giao cháu TA cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc mà vẫn còn có hành vi lăng mạ, cấm, cản trở việc chị và cháu TA gặp nhau.

Nay anh Khuất Văn Y có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì chị đồng ý giao cháu Khuất Vũ TA cho anh Khuất Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng và chị được quyền thăm nom con chung, anh Y không được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, anh Khuất Văn Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị Vũ Thị Q đồng ý giao cháu Khuất Vũ TA cho anh Khuất Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Việc Tòa án nhân dân huyện TT thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Việc xác định quan hệ pháp luật, tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, cấp tổng đặt văn bản tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ đúng thời hạn. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn.

- Về nội dung: Áp dụng Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Khuất Văn Y về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cháu Khuất Vũ TA, sinh ngày 24/10/2012 cho anh Khuất Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Khuất Vũ TA đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị Vũ Thị Q có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về án phí: Chị Vũ Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả anh Khuất Văn Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Khuất Văn Y có đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Vũ Thị Q có nơi cư trú tại thôn 2, xã ĐĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Tòa án nhân dân huyện TT thụ lý vụ án, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Toà án đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng và đã giao các văn bản tố tụng hợp lệ cho chị Vũ Thị Q nhưng tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị Vũ Thị Q vắng mặt nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Chị Vũ Thị Q có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện TT xét xử vắng mặt đối với chị Vũ Thị Q.

[2]. Về nội dung khởi kiện: Anh Khuất Văn Y và chị Vũ Thị Q là vợ chồng. Anh chị có 03 con chung là Khuất Đức T, sinh ngày 17/12/2002, Khuất Đức A, sinh ngày 14/8/2006 và Khuất Vũ TA, sinh ngày 24/10/2012. Quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 153/2018/QĐ-HNGĐ ngày 04/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện TT đã quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Khuất Văn Y và chị Vũ Thị Q. Về con chung: Giao cháu Khuất Đức T, sinh ngày 17/12/2002 và cháu Khuất Đức A, sinh ngày 14/8/2006 cho anh Khuất Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Khuất Vũ TA, sinh ngày 24/10/2012 cho chị Vũ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tòa án giao con cho anh Y, chị Q nuôi dưỡng cả ba cháu vẫn ở chung với anh Y. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 94A/2022/QĐCNTTLH ngày 03/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện TT, anh Y và chị Q đã thỏa thuận giao cháu Khuất Vũ TA cho anh Y nuôi dưỡng, chăm sóc. Hàng tháng, chị Q cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), kể từ tháng 6 năm 2022. Chị Q thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được 11 tháng, sau đó chị Q không tiếp tục cấp dưỡng nữa.

Đến tháng 7 năm 2023, chị Q làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tại Bản án số 185/2023/HNGĐ-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT đã quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Q. Giao cháu Khuất Vũ TA cho chị Vũ Thị Q trực tiếp, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu TA đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Khuất Văn Y yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị Vũ Thị Q. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Tòa án giao cháu TA cho chị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng nhưng cháu TA vẫn chung sống cùng với anh Y. Cuộc sống hiện tại và việc học của cháu được đảm bảo. Hơn nữa, Tòa án cũng xem xét nguyện vọng của cháu Khuất Vũ TA thì cháu muốn ở với bố. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Khuất Văn Y là có căn cứ.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q đang làm việc tại Công ty thương mại cổ phần Siêu Thị BC TL chi nhánh LB với mức lương mỗi tháng 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Hiện tại chị Q đang mang thai, chị không có nhà ở phải thuê nhà. Do vậy, chị Q có thu nhập nên có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đồng/tháng.

[3]. Về án phí: Chị Vũ Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Khuất Văn Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chị Q phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Khuất Văn Y về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cháu Khuất Vũ TA, sinh ngày 24/10/2012 cho anh Khuất Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Khuất Vũ TA đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Vũ Thị Q có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) đến khi cháu Khuất Vũ TA đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

+ Về án phí: Chị Vũ Thị Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm. Hoàn trả anh Khuất Văn Y số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017508 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Chị Vũ Thị Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Căn cứ vào Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Khuất Văn Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Vũ Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên

Tại Quyết định **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Nơi nhận
THẨM

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên

C, c Hái thÈm nh©n d©n

ThÈm ph, n - Chñ to¹ phiªn toµ

